

Số: ~~42~~ /2016/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~28~~ tháng 10 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú ngày 20 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Quyết định 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 02 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 8078/STP-HT ngày 29 tháng 9 năm 2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế các quyết định sau:

- Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm y tế và hộ khẩu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 07/2013/QĐ-UBND.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Trưởng Công an quận, huyện; Giám đốc Bảo hiểm xã hội quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: PVP/VX, NCPC;
- Phòng VX;
- TT Công báo; TT Tin học TP;
- Lưu: VT, (VX-T) T. 195.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyên

## **QUY CHẾ**

**Thực hiện liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2016/QĐ-UBND*

*ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc; quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan trong việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính sau:

1. Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi khi việc đăng ký khai sinh cho trẻ em thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

2. Đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi khi việc đăng ký khai sinh cho trẻ em thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

3. Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú khi việc đăng ký khai tử thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính được quy định tại Điều 1 Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Công an quận, huyện, Bảo hiểm xã hội quận - huyện.

### **Điều 3. Nguyên tắc giải quyết thủ tục hành chính**

1. Quy trình liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi và Quy trình liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi được thực hiện trong tất cả các trường hợp đăng ký mới.

Cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng quy trình liên thông các thủ tục hành chính. Trường hợp cá nhân lựa chọn không áp dụng quy trình liên thông, việc thực hiện từng thủ tục sẽ theo quy định pháp luật hiện hành đối với từng loại thủ tục.

2. Tạo điều kiện thuận lợi và giảm thiểu chi phí cho cá nhân trong việc thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử và xóa đăng ký thường trú đối với người chết.

3. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Công an quận, huyện, Bảo hiểm xã hội quận, huyện quy định tại Quy chế này là thời gian tối đa. Các cơ quan tham gia giải quyết thủ tục liên thông có trách nhiệm thực hiện và chuyển giao kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong thời gian quy định; nghiên cứu cải tiến, tổ chức lại quy trình nội nghiệp nhằm rút ngắn hơn thời gian quy định tại Quy chế này. Trong trường hợp thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại từng cơ quan được giải quyết sớm hơn quy định thì cơ quan giải quyết có trách nhiệm chuyển giao sớm kết quả giải quyết về cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để trả kết quả sớm cho người dân.

Khi có nhu cầu, người yêu cầu đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử được nhận trước bản chính Giấy khai sinh, Trích lục khai tử ngay trong ngày nộp hồ sơ. Nếu nộp hồ sơ sau 15 giờ thì nhận kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan thực hiện liên thông các thủ tục hành chính**

1. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết liên thông các thủ tục hành chính, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ được nêu trong Quy chế này; thực hiện việc đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử; lập và chuyển hồ sơ cho Công an quận, huyện và Bảo hiểm xã hội quận, huyện; thu lệ phí đăng ký thường trú theo ủy quyền của Công an quận, huyện.

2. Công an quận, huyện thực hiện việc đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú, Bảo hiểm xã hội quận, huyện thực hiện việc cấp thẻ bảo hiểm y tế chịu trách nhiệm trong việc giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cơ quan mình và cùng phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện liên thông thủ tục hành chính theo Quy chế này;

Bảo hiểm xã hội quận, huyện có trách nhiệm cung cấp danh sách cơ sở khám chữa bệnh ban đầu để niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

3. Các cơ quan có trách nhiệm thực hiện liên thông các thủ tục hành chính nêu tại Khoản 1, 2 Điều này phải cùng thuộc địa bàn một quận, huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

**Chương II**  
**HỒ SƠ, QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, CHUYỂN GIAO, GIẢI QUYẾT VÀ**  
**TRẢ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LIÊN THÔNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Mục 1**  
**ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ,**  
**CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI**

**Điều 5. Thành phần hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

1. Giấy tờ phải nộp:

a) Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu quy định);

b) Bản chính Giấy chứng sinh. Trong trường hợp không có giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.

c) Trong trường hợp trẻ sinh ra do mang thai hộ thì nộp Văn bản xác nhận của cơ sở y tế đã thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản cho việc mang thai.

d) Văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật trong trường hợp ủy quyền việc đăng ký khai sinh.

đ) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định);

e) Bản chính Sổ hộ khẩu;

Trường hợp trẻ em không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cha, mẹ, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn; ý kiến đồng ý của chủ hộ và Sổ hộ khẩu của chủ hộ.

g) Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu quy định).

2. Giấy tờ phải xuất trình

a) Giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký khai sinh;

b) Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu cha, mẹ của trẻ em có đăng ký kết hôn).

**Điều 6. Quy trình tiếp nhận hồ sơ**

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; hướng dẫn người dân lựa chọn, đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu; nếu người dân chưa có các Tờ khai đăng ký khai sinh, Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế thì cấp cho người dân các mẫu giấy tờ đó.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ; tạm thu lệ phí đăng ký thường trú cho trẻ em; viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người dân.



**Điều 7. Quy trình thực hiện việc đăng ký khai sinh, lập và chuyển hồ sơ giải quyết đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy khai sinh, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm:

a) Chuyển thông tin đến Bảo hiểm xã hội quận, huyện thông qua mạng điện tử: họ và tên trẻ em; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; địa chỉ thường trú của trẻ em; họ tên mẹ hoặc cha hoặc người nuôi dưỡng; nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu.

b) Lập hồ sơ đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi gồm các loại giấy tờ quy định tại các Điểm đ, e Khoản 1 Điều 5 Quy chế này và bản sao trích lục khai sinh; chuyển hồ sơ và lệ phí đăng ký thường trú cho Công an quận, huyện.

3. Giải quyết đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi tại Công an quận, huyện

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và lệ phí đăng ký thường trú do Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chuyển đến, Công an quận, huyện kiểm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ, lệ phí đầy đủ, đúng quy định, Công an quận, huyện thực hiện đăng ký thường trú cho trẻ em và trả kết quả đăng ký thường trú cùng biên lai thu lệ phí đăng ký thường trú cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để trả cho người dân. Người được giao chuyển hồ sơ của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm kiểm tra các thông tin được ghi trong Sổ hộ khẩu và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.

b) Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Công an quận, huyện phải thông báo cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn biết để hoàn thiện hồ sơ và gửi lại cho Công an quận, huyện để đăng ký thường trú cho trẻ em.

c) Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện đăng ký thường trú thì Công an quận, huyện có văn bản trả lời kèm theo hồ sơ và lệ phí trả lại cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để xử lý theo quy định.

4. Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại Bảo hiểm xã hội quận, huyện

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận thông tin qua mạng điện tử do Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chuyển đến, Bảo hiểm xã hội quận, huyện có trách nhiệm kiểm tra thông tin và cấp thẻ bảo hiểm y tế. Khi đến nhận kết quả cấp thẻ bảo hiểm y tế, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị

trần có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy cho Bảo hiểm xã hội quận, huyện gồm: Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế, văn bản đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

#### **Điều 8. Quy trình trả kết quả**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi đã nộp hồ sơ để nhận Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế, Hộ khẩu và biên lai lệ phí đăng ký thường trú.

#### **Điều 9. Giải quyết hồ sơ theo thủ tục rút gọn**

Trong trường hợp trẻ em bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo cần phải điều trị tại cơ sở y tế, có xác nhận của Cơ sở y tế điều trị, việc đăng ký khai sinh và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ được thực hiện theo thủ tục rút gọn như sau:

- Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn cấp Giấy khai sinh, đồng thời chuyển thông tin cấp thẻ bảo hiểm y tế qua mạng điện tử cho Bảo hiểm xã hội quận, huyện ngay trong ngày nhận hồ sơ.

- Ngay sau khi tiếp nhận thông tin cấp thẻ bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội quận, huyện giải quyết cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ trong 01 ngày làm việc và chuyển giao cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi đã nộp hồ sơ để nhận kết quả: Giấy khai sinh, Thẻ bảo hiểm y tế.

- Việc giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú được thực hiện như Quy trình thông thường.

### **Mục 2**

## **ĐĂNG KÝ KHAI SINH, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ DƯỚI 6 TUỔI**

**Điều 10. Hồ sơ đăng ký khai sinh và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi**

1. Giấy tờ phải nộp:

a) Tờ khai đăng ký khai sinh (theo mẫu quy định);

b) Bản chính Giấy chứng sinh. Trong trường hợp không có giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.

Nếu là trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ bỏ rơi thay giấy chứng sinh.

c) Văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật trong trường hợp ủy quyền việc đăng ký khai sinh.

d) Trong trường hợp trẻ sinh ra do mang thai hộ thì nộp Văn bản xác nhận của cơ sở y tế đã thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản cho việc mang thai.

đ) Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế (theo mẫu quy định).

2. Giấy tờ phải xuất trình

a) Giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký khai sinh;

b) Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em (nếu cha, mẹ của trẻ em có đăng ký kết hôn).

c) Giấy tờ chứng minh nơi cư trú của cha, mẹ trẻ.

### **Điều 11. Quy trình tiếp nhận hồ sơ**

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; hướng dẫn người dân lựa chọn, đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu; nếu người dân chưa có các Tờ khai đăng ký khai sinh, Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế thì cấp cho người dân các mẫu giấy tờ đó.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ; viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người dân.

### **Điều 12. Quy trình đăng ký khai sinh, lập và chuyển hồ sơ giải quyết cấp Thẻ bảo hiểm y tế tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện đăng ký khai sinh ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy khai sinh, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm chuyển thông tin đến Bảo hiểm xã hội quận, huyện thông qua mạng điện tử: họ và tên trẻ em; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; địa chỉ thường trú của trẻ em; họ tên mẹ hoặc cha hoặc người nuôi dưỡng; nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu.

3. Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tại Bảo hiểm xã hội quận, huyện.

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận thông tin qua mạng điện tử do Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chuyển đến, Bảo hiểm xã hội quận, huyện có trách nhiệm kiểm tra thông tin và cấp thẻ bảo hiểm y tế. Khi đến nhận kết quả cấp thẻ bảo hiểm y tế, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm chuyển hồ sơ giấy cho Bảo hiểm xã hội quận, huyện gồm: Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế, văn bản đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

### **Điều 13. Quy trình trả kết quả**

Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để nhận: Giấy khai sinh và Thẻ bảo hiểm y tế.



### **Điều 14. Giải quyết hồ sơ theo thủ tục rút gọn**

Trong trường hợp trẻ em bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo cần phải điều trị tại cơ sở y tế, có xác nhận của Cơ sở y tế điều trị, việc đăng ký khai sinh và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ được thực hiện theo thủ tục rút gọn tại Khoản 6 Điều 6 Quy chế này.

### **Mục 3**

### **ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ**

#### **Điều 15. Hồ sơ đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú**

1. Giấy tờ phải nộp:

- a) Tờ khai đăng ký khai tử (theo mẫu quy định).
- b) Bản chính Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay cho Giấy báo tử theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.
- c) Văn bản ủy quyền theo quy định pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử;
- d) Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định);
- đ) Bản chính Sổ hộ khẩu có đăng ký thường trú của người chết.

2. Giấy tờ phải xuất trình:

Giấy tờ tùy thân của người đi đăng ký khai tử.

#### **Điều 16. Quy trình tiếp nhận hồ sơ**

Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; nếu người dân chưa có Tờ khai đăng ký khai tử, Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu thì cấp cho người dân các mẫu giấy tờ đó.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tiếp nhận hồ sơ; viết giấy nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người dân.

#### **Điều 17. Quy trình đăng ký khai tử, lập, chuyển và giải quyết hồ sơ xóa đăng ký thường trú tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện đăng ký khai tử ngay trong ngày; trường hợp hồ sơ tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì tiến hành giải quyết trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày cấp trích lục khai tử, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xóa đăng ký thường trú đối với người đã chết gồm Phiếu báo thay đổi nhân khẩu, hộ khẩu, Sổ hộ khẩu bản chính, bản sao trích lục khai tử và chuyển hồ sơ cho Công an quận, huyện.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ xóa đăng ký thường trú do Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chuyển đến, Công an quận, huyện kiểm tra tính hợp pháp, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, Công an quận, huyện thực hiện xóa đăng ký thường trú cho người chết và trả kết quả cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn để trả cho người dân. Người được giao chuyển hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm kiểm tra các thông tin được ghi trong Sổ hộ khẩu và ký nhận vào sổ theo dõi giải quyết hộ khẩu.

Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định thì ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, Công an quận, huyện phải thông báo cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn biết để hoàn thiện hồ sơ và gửi lại cho Công an quận, huyện để xóa đăng ký thường trú cho người chết.

#### **Điều 18. Quy trình trả kết quả**

Trong thời hạn 06 ngày làm việc, kể từ ngày nộp hồ sơ, người nộp hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã nộp hồ sơ để nhận kết quả: Trích lục khai tử (bản chính) và Hộ khẩu.

### **Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP**

#### **Điều 19. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Công khai đầy đủ, rõ ràng các thủ tục hành chính, niêm yết tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, giấy tờ, hồ sơ, mức thu lệ phí và thời gian giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông được quy định tại Quy chế này.

2. Xem xét tiếp nhận hồ sơ, giải quyết cấp khai sinh, khai tử, chuyển hồ sơ, lệ phí và trả hồ sơ.

3. Thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức thích hợp; thông báo thường xuyên đến Khu phố, Tổ dân phố, Ấp và phổ biến rộng rãi để người dân dễ tiếp cận và thực hiện khi có nhu cầu.

4. Tiếp nhận các khiếu nại của cá nhân có liên quan trong thực hiện các thủ tục hành chính tại Quy chế này và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết khiếu nại.

5. Giải quyết khiếu nại của cá nhân và xử lý các vướng mắc liên quan đến đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 6 tuổi.

6. Bố trí cán bộ Tư pháp - hộ tịch thực hiện nhiệm vụ liên thông nhóm thủ tục này.

#### **Điều 20. Công an quận, huyện**

1. Xem xét, giải quyết việc đăng ký thường trú và xóa đăng ký thường trú theo quy định hiện hành.

2. Giải quyết khiếu nại của cá nhân và xử lý các vướng mắc liên quan đến đăng ký thường trú và xóa đăng ký thường trú.

3. Chỉ đạo Công an phường, xã, thị trấn trong việc phối hợp giải quyết thủ tục liên thông.

4. Có văn bản ủy nhiệm cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện thu lệ phí đăng ký thường trú.

#### **Điều 21. Bảo hiểm xã hội quận, huyện**

1. Xem xét, giải quyết việc cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi theo quy định hiện hành.

2. Giải quyết khiếu nại của cá nhân và xử lý các vướng mắc liên quan đến cấp Thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

### **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 22. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Việc hỗ trợ và công tác phí đối với công chức thực hiện quy trình liên thông được thực hiện theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về chế độ hỗ trợ và công tác phí đối với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp (áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông) trên địa bàn thành phố.

3. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quy chế này, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện liên thông các thủ tục hành chính để tổng hợp vào dự toán kinh phí của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

#### **Điều 23. Ủy ban nhân dân quận, huyện**

1. Có trách nhiệm chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Công an quận, huyện, Bảo hiểm xã hội quận, huyện triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này; khuyến khích nâng cấp thực hiện các dịch vụ theo hướng làm song song 02 hình thức: vừa đăng ký trực tuyến, vừa đăng ký thủ công tại cơ quan hành chính; phối hợp với đơn vị Bưu chính thực hiện dịch vụ trả kết quả tại nhà cho người dân; người dân tự chi trả dịch vụ Bưu chính.

2. Đối với huyện, xã ở những địa bàn người dân đi lại khó khăn, mất nhiều thời gian, khuyến khích Ủy ban nhân dân huyện tổ chức những điểm hướng dẫn cho dân đăng ký (như các điểm áp, khu phố, nhà văn hóa xã...) và hỗ trợ bố trí các thiết bị cần thiết như máy tính, đường truyền internet; phối hợp với các tổ chức chính trị- xã hội trên địa bàn giúp đỡ, tạo mọi điều kiện cho người dân từng bước thực hiện đăng ký dịch vụ trực tuyến tại nhà.

### **Điều 24. Sở Tư pháp, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố**

1. Có trách nhiệm hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi ngành, lĩnh vực của đơn vị để bảo đảm Quy chế này được triển khai thực hiện nghiêm túc, thống nhất và đồng bộ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, giao Sở Tư pháp chủ trì, làm đầu mối tiếp nhận thông tin, phối hợp với Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố và các cơ quan có liên quan để trao đổi, thống nhất và trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, Bảo hiểm Xã hội thành phố, các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân quận, huyện nghiên cứu, từng bước sử dụng các liên thông đã có, đảm bảo phục vụ cho quy trình liên thông vận hành tốt, tiến tới liên thông điện tử đối với nhóm thủ tục hành chính quy định tại Quy chế này, nhằm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

### **Điều 25. Sở Thông tin và Truyền thông**

Có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn, Công an quận, huyện và Bảo hiểm xã hội quận, huyện về kỹ thuật để thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính nêu tại Quy chế này.

### **Điều 26. Sở Tài chính**

Chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị về dự toán kinh phí hàng năm được giao theo phân cấp ngân sách nhà nước để bảo đảm cho việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Trần Vĩnh Tuyên